

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm, 1.000	1.500
Sáu tháng, 500	750
Ba tháng, 1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN BÌNH-Phiên, 41 đường quốc lộ, các việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG DÂN

CHỈ-NHIỆM MIỀN TÂY
HUYỀN - THUỐC - KHUANG
TÂN-ĐÌNH-PHƯỚC

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

ĐƯỜNG ĐÔNG-BÁ, HUY
GIẤY THIỆP SỐ 67
HỌ TÊN: TIẾNG-DÂN - HUY
HỌ TÊN SỐ 21.

ĐƠN-QUÂN
ĐƯỜNG ĐÔNG-BÁ, HUY
GIẤY THIỆP SỐ 67
HỌ TÊN: TIẾNG-DÂN - HUY
HỌ TÊN SỐ 21.

đời cái gì
thấy quen
thì cho là lạ

TRONG ĐỜI KHÔNG CÓ CÁI GÌ LÀ LẠ

Trong đời không có cái gì là lạ. Câu ấy ai mới nghe đến cũng cho là một câu nói phào. Hiện trong thế giới ngày nay, tàu chim đầy biển, mây bay lặn trời, xe không dây mà tự đi, đèn không đèn mà tự sáng, trăm thứ khí-cơ, ngàn môn khoa-học, choáng tai lóa mắt, hải quỳ kinh thần, cho đến chính-trị rút trong vòng đồng xu (thương nhân chính trị 商人政治), lao-dộng mà tôn làm thần thánh, danh-từ mới mẻ sách vở đã không thấy truyền, cơ cuộc lý kỳ, mộng tưởng cũng chưa ai nghĩ đến, thế mà nói rằng « không có cái gì là lạ », không phải là một câu xuất tự kẻ quê mùa hủ dốt, không bước chân ra khỏi ngạch cửa, mới nói thế sao? Sao ở đời thế kỷ hai mươi này mà còn có câu nói như vậy? Thưa không, câu ấy không phải là nói phào mà thật là một câu rất đúng với chân-lý, xin giải ra sau này:

Cuộc đời là một cuộc tiến-hóa cũ thay mới đổi, ngàn dạng muôn hình, vẫn không lúc nào không có cái lạ, không sinh ra cái lạ, nhưng đều mà người đời cho rằng là lạ, vẫn từng đeo đuổi với loài người luôn luôn. Trong cõi đời mà còn có loài người đứng trên mặt đất, thì cái lạ cứ một ngày xuất hiện ra, không sao dứt được, song bản năng của loài người đời gọi rằng lạ, trước ta phải hiểu cái lạ đó vì có gì mà người ta lại ban cho một cái danh-hiệu như vậy, thì ta thấy có mấy cơ:

Một là cái gì chưa thấy mà nay mới xuất hiện ra; Hai là nơi mình ở không có mà ở đâu đem đến;

Ba là tri não nghĩ không đến mà không hiểu cái nguyên-do; Bốn là trong đám xã-hội chung quanh không ai làm không ai nói mà có một người làm một người nói thì ai cũng cho là quái.

Ấy bốn cơ đó, những đều ở trong đời gọi rằng « lạ » thật có lý vắn mà đại khái không ra ngoài mấy cái phạm-vi nói trên, nay ta lấy cái lẽ nói trên mà chứng trong sự thật thì đủ rõ. Người miền bắc không có con lạc-dã nên thấy con lạc-dã cho là con lừa có cục bướu, mà cũng nhau trầm trồ; thuở nay không ai đi trên mây mà nay thấy tàu bay, người nhà quê cho là con chim to mà cũng nhau chỉ chó. Suy ra đúng quyền dân chủ, chính thể đã thông hành trên thế giới, mà một vài nước quân-quyền chuyên chế, cho là trái thường bất lý, ra sức đón ngăn-

Ngôn luận tự do, lập hội tự do, là quyền đương đắc của dân nước văn-minh, mà ở nước dã man, cho là ngoa ngôn dị sự mà thì làm luật cấm. Cho đến quang-học, điện-học, hóa học, trọng-học, từ nhà chuyên-môn bác-học, ngày thường nói rõ, mà những người thông thường cho là kỳ kỳ quái quái mà động phách kinh hồn. Ấy những đều đó cũng không phải là không lạ, song xét ra cái lạ đó là tùy thời tùy địa cùng tùy trình độ tri thức của mỗi người không có nhất định; bởi vậy cho nên cũng một vật đó, mà xử này lấy làm lạ xử khác lại cho là thường, cũng một vấn đề đó ở đời trước lấy làm lạ mà đời này lấy làm thường, cho đến cũng là một người, cũng làm một việc mà ngày trước cho là lạ, ngày nay lấy làm thường.

Cứ đó mà suy thì trong đời gọi là « lạ » đó, tuy một phần riêng trong các dân-tộc, các bộ phận, mà không phải là luật chung, thế thì chúng ta đối với những sự gì mà trong trí ta lấy làm lạ, ta chỉ nên cho là một cái vấn đề đã-dịnh mà lần lần khảo-sát suy nghiệm để tìm cho được cái chân-tướng của nó, chứ không nên nghe tiếng rừng rậm, thấy hình le lười, chỉ phê bình cho một câu « lạ » mà không xét đầu đuôi, không phân đen trắng, để cho đến nỗi đời hay mà kiếm cách trở ngại, đều dở mà vô tay tán tụng, không những làm hại cho mình mà lại phương hại đến nhân-quần xã-hội nữa vậy.

(còn nữa)
X. T. T.

VẬN-VĂN

Đánh thức người ngủ trưa

Tỉnh dậy mau đi ngủ mãi à?
Vàng đồng đã thấy dạng dĩa ra.
Tiếng chuông khua sớm lừng trong nước.

Hỡi trống tan canh đục mọi nhà.
Người đã gành đưa trâm thức việc.
Đặc sao mà mửa một mình ta.
Nào ai buồn được to quyền lợi.
Mở mắt trông ra kéo nữa mà.

Xuân nhật ngẫu tác

Nước bốn nghìn năm nước chưa già.
Người trong một nước cũng như là.
Cổ công thấy vẫn nguyên màu cũ.
Sông núi nhìn xem đã khác xa.
Thủa trước sao mình ghé làm nhĩ?
Ngày nay chưa kể thế đủ à?
Nằm gai nằm khổ người đâu là.
Cổ lý hay không bạn tháng ta?

Đã-Ngôn-Điền

Gửi cho bạn

Một mình bết rồi một cánh thân!
Vàng bạn đồng tâm ngộ mới sâu.

THẾ GIỚI CHIẾN TRANH

I. - ĐẠO-NGÔN

Trên tờ báo này đã từng bàn qua cuộc thế giới chiến tranh thế nào cũng phải xuất hiện, tại nước gầy dầy là Nhật-bản và Trung-hoa, và chiến-trường là miền Thái-bình-dương. Nhưng trước bàn đó chẳng qua là dự đoán xa xa chứ chiến tranh chưa chắc phát khởi vào lúc nào. Gần đây ngày nay đều dự đoán cơ ở đã thực hiện, ngòi pháo chiến tranh đã dốt lên rồi, trong chớp lát hẳn rồi phải nổ. Ta đây tuy không phải tay chủ động trong cuộc đại-náo, nhưng cuộc ấy rất có quan-bệ đến vận-mệnh Đông-dương, thực không ai chối được. Nay xin xét về nguyên-nhân chiến-tranh ở đây, trên thế hai bên làm sao, cùng địa-vị của Đông dương đối với cuộc lưu-huật ấy.

II. - NGUYÊN NHÂN CHIẾN-TRANH

Ngày mùng một tháng năm (Mai) Nam-quân đã kéo vào lấy được thành Tế-nam-phủ là thủ phủ tỉnh Sơn-dông. Ngày mùng ba, tự nhiên quân Nhật-bản ở Tế-nam-phủ gây sự xung đột với Nam-quân, xông cả vào Giao thiệp thụ-bất-giao thiệp viên ra cắt tai xẻo mũi và bắn chết; rồi từ lúc ấy đến nay, vô tuyến điện cùng nhật báo ngày nào cũng có tin Nhật Trung xung đột ở Sơn-dông, quân lính chết hàng trăm, lương dân chết đến mấy nghìn. Đường xe lửa Giao Tế đoạn bị quân Nhật-chiếm giữ. Nhật-bản thì đem lực đoàn, chiến hạm, phi cơ đến Thanh đảo và Tế-nam-phủ để phòng bị; Trung-hoa thì biểu tình, đề nghị, gửi giấy kháng cự. Cái tình thế hai bên đều nghiêm trọng lắm, khó lòng mà hòa giải được với nhau. Ấy cuộc Nhật Trung xung đột ngày mùng ba đó chính là cái ngòi chiến tranh đã dốt lên rồi.

Nguyên Trung-hoa là một miếng thịt béo để cho liệt cường xâu xé, các nước đế quốc nước nào cũng có một phần. Nhưng quyền lợi của Nhật thì nhiều hơn cả. Điều ước Trung Nhật năm 1915 (21 điều), nhường cho Nhật-bản được quyền lợi ở Mãn-châu về công nghiệp, tài chính, chính trị và binh lực nhiều lắm. Người Nhật thường xem Mãn-châu là nơi thực địa của mình,

Cây cỏ bằng phẳng niềm quanh

Nước non chưa xói nổi nông sâu
Vòng cương tỏa chực chen chi mũi?
Đường lợi danh bầy nhầy mấy lâu?
Gánh nợ tang bồng còn nặng trĩu!
Sao cho khỏi then tiếng máng rầu!

Cảm - tác

Người xưa! cảnh cũ! nghĩ buồn
leo!

Cuộc thế nhìn xem rối rít phèo!
Nâng ha đau lòng con quốc rừ;
Giáo thụ dật cật cái ve vắn.
Bếp lửa trước mặt dân công múa:
Léo đéo sau đôi lữ chó thêu.
Chỉ rập vung tay vắn mấy tạo.

Quốc-kêu

Ngày qua qua khác tối năm canh,
Quốc-kêu kêu van chỉ một mình.
Mây tiếng vọt vèo hồn dưới nguyệt,
Ngân thơ đau đớn máu đầu nhành.
Hỡi thân nước cũ trời không nói,
Ngân thơ nhân gian biến bất bình.
Thục Đế có hình hay chăng nhĩ?
Non sông quanh quẩn một màu xanh.

Diễn-Anh

lại làm lúc tuyên truyền rằng đất Mãn-châu không phải thuộc về nội bộ Trung-hoa, mà Nhật-bản đã có công lấy lại nơi người Nga thì quyền lợi Nhật ở đó là quyền lợi đương đắc. Cứ thực tại thì cái nạn dân-dẫy và cái nạn ăn-thiếu của Nhật mà đất Mãn-châu là miếng đất Nhật không thể bỏ. Nhật đã bị Mỹ-châu cấm, lại bị Úc-châu xua, Âu-châu với Phi-châu thì chỗ nào cũng có chủ nhân, các quần đảo Nam-dương thì số Nhật-không một ngày một sút. Trong cả thế giới chỉ còn có thể tìm vào Trung-hoa, mà cả đất Trung-hoa thì Mãn-châu là nơi tiện lợi nhất. Mấy lần người Nhật nào kinh dinh con đường xe lửa Nam-Mãn, nào khai khẩn mỏ sắt, nào nông nghiệp, công nghiệp, tư-bản của Nhật nếm ở đó rất nhiều, kiểu dân Nhật trú ở đó rất đông. Mãn-châu vừa là nơi cho Nhật gửi người, vừa là nơi cho Nhật lấy ăn vậy.

Ngoài ra Nhật-bản lại còn có hai nơi thế-lực phạm vi là Sơn-dông và Phúc-kiến, quyền lợi Nhật ở đó cũng trong yếu lắm.

Nhật-bản lại còn có Cao-ly và Đài-loan là đất thực dân mà trước kia là lãnh-thổ của Trung-hoa, Trung-hoa mà một ngày mạnh thì một ngày Nhật còn phải lo về hai nơi ấy.

Nói tóm lại, kiểu dân Nhật ở Trung-hoa có đến mấy chục vạn, hàng hóa Nhật tiêu thụ ở Trung-hoa cũng nguyên liệu Nhật lấy tại Trung-hoa đến có đến mấy chục triệu; và hàng khắp thế giới ngòi nào cũng ruồng rẫy Nhật, chỉ có Trung-hoa cửa rộng là nơi có chỗ dụng chừa. Như thế thì quyền lợi ở Trung-hoa là quan hệ đến sinh mệnh của dân tộc Nhật vậy.

Thế mà Nam-quân tiến lấy được Sơn-dông thì địa vị Nhật có thiệt hại gì không? Không kể rằng kinh tế của Nhật ở Sơn-dông kinh dinh rất nhiều, mà theo binh lược thì Tế-nam-phủ lại là cửa của Bắc kinh, mà Bắc kinh lại là cửa của Đông lam tỉnh. Tế-nam-phủ đã thất thủ thì Bắc kinh có còn đâu; Bắc kinh đã mất thì Đông lam tỉnh cũng không thể trị thủ. Nam-quân mà đã thu được Đông lam tỉnh thì cuộc nhất thống Trung-hoa đã thành, thế lực Nhật bản ở các nơi khác cũng đều mất hết; huống chi Nhật số đã được Triều-tiên là nhờ có Mãn-châu, còn quyền lợi ở Phúc-kiến đã hết thì Đài-loan cũng phải trả lại.

Quyền lợi Nhật ở Trung-hoa không còn một chút, thế thì nước Nhật ra thế nào? Bởi vậy cuộc chiến tranh Trung-Nhật này là cuộc sinh tử tồn vong của quốc gia Nhật, họ không thể không đánh. Ấy ta đọc báo thấy Nhật vô cơ sinh việc, Tưởng giới Thạch đã tuyên ngôn khải hoàn bảo hộ sinh mệnh cho kiều dân ngoại quốc, thế mà Nhật cũng khởi đầu gây chuyện, ai cũng lấy làm lạ và cho là vô lý. Ôi! có là gì đâu! có vô lý đâu! sự thế sự nhàn không sao tránh khỏi.

Tuy rằng Nhật Trung chưa công nhiên tuyên chiến, nhưng, kỳ giá đã nói trên kia, cuộc xung đột mùng ba vừa rồi tức là cái ngòi mới châm, sự tuyên chiến k. ông dấy xa nữa. Vận nhất đồng tẩu đoạn ngoại giao trầm khốn ngàn kheo mà giải quyết xong thì cũng chẳng qua là một sự thành công tạm thời, chứ Quốc dân đảng Trung-hoa mà quyết tiến hành Bắc-phương thì chính phủ đế quốc Nhật bản không thể không tuyên chiến được.

TẠP-LOẠI

CHỨNG BỆNH XUÂN THỜI (LÚC CÒN NHỎ)

Trong nước ta trong vài mươi năm trở lại, số học trò theo Tây học càng ngày càng thêm đông, học ở trường Cao cấp tiểu học riêng mỗi xứ, học trường Trung học cũng trường Cao đẳng ở Hà-nội cho đến theo học Trung học, Đại học ở Pháp cũng không phải là không đông. Song chưa thấy được kết quả mỹ mãn, lại thường nghe rằng nhiều trò vì học mà sinh bệnh phải bỏ. Vì sao vậy?

Hoặc con em nhà ta không đủ thông minh mà học, hoặc không biết cách học cho hợp vệ sinh ngày nay mà phải sinh bệnh. Sự đủ thông minh cũng không đủ thông minh đã có chứng cứ rành rành không phải bàn đến, còn sự học không hợp với cách vệ sinh thì cũng hơi mờ mờ, vì trong các trường lớn đầu đầu cũng đã có qui tắc rõ ràng: học trò học môn gì, làm môn gì đã có thì giờ ban định. Vậy ta hãy nên xét vì đâu mà sinh ra sự khốn nạn ấy. Như không phải ở trong bữa chất hèn kém thì không biết tìm kiếm vào đâu. Có người phân đối rằng: chờ ngày xưa các bậc tiền bối ta mạnh hơn gì và đi học cực khổ biết bao nhiêu mà có như ngày nay đâu? Thưa rằng: cách học ngày xưa khác, học ngày nay khác, mà cũng chỗ học ngày xưa khác, chỗ học ngày nay khác. Thật vậy, chỗ thành thị là « xứ học » của trẻ con, ngày xưa thì học rải rác ở thôn quê, ngày nay lại tập trung về thành thị.

Nói thật ra thì việc làm ăn càng ngày càng khó, chủ ở chen chúc càng ngày càng đông, chứng bệnh sinh sản càng ngày càng tăng. Mà phạm sự sinh hoạt bởi rối bao nhiêu thì trẻ con chịu phần thiệt hại bấy nhiêu. Ấy cái bữa chất hèn kém của con em ta tất phải bị các ảnh hưởng xấu này nhiều lắm. Ta nên lần lượt tỏ bày động bà con chủ ý.

Muốn tỏ bày cái bệnh « hèn yếu » không chỉ bằng đi tìm đến cái chỗ nguyên nhân phát của bệnh hèn yếu; mà nói đến cái nguyên nhân của bệnh hèn yếu thì không tránh khỏi bước tới cho các chứng bệnh lúc xuân thời. Cái cây không có sức mạnh để trở ra hoa đẹp trái ngon là bởi gốc hèn nhàn yếu; gốc hèn nhàn yếu vì chỗ đất đã dành mà lại lúc cây còn non người chủ làm biếng nhấc vun quén, không bắt sâu bọ, để giống sâu sùng nó đục khoét từ bao giờ không biết. Trẻ con ta cũng tương tự như thế.

Bản về bệnh xuân thời của trẻ con mà bà con ta tưởng đã lành rồi thì ra nó đã làm ỉn vết trong lực phủ ngũ tạng. Từ đến 10 năm 15 năm 20 năm là nhằm lúc trong thân thể ta sinh hoạt vận động một cách rất mạnh rất nhiều, nhằm lúc ấy nó mới thức dậy mà chiếm chỗ ẩn nấp. Cho nên để ý đến các bệnh xuân thời mà

Nhưng thế giới có lẽ dễ cho hai nước Nhật và Trung đánh nhau mà cứ nhìn không? Quyền lợi Nhật ở Trung-hoa mà mất thì quyền lợi Liên-cương cũng không thể bảo toàn. Bến Nhật sẽ có phe Nhật, bên Trung sẽ có phe Trung, mà cuộc Nhật Trung chiến tranh phải thành ra thế giới chiến tranh vậy.

(Còn nữa)
Nợ - Nhau

phòng bị trước là học cái bài thuốc rất hay để cho con em ta ngày sau. Xét trong Y-học thì trẻ ra trẻ con phải mắc hoặc có thể mắc vào chứng bệnh có thể lưu truyền lại ngày sau. Mà có thể lưu truyền lại là vì ta không chú ý mà thàng thuốc để trừ cho liệt nọc. Đại khái thì có chứng bệnh mà cha mẹ truyền lại là bệnh lưu truyền, có bệnh lớn lên rồi mới mắc phải; Nhưng tôi chỉ muốn gặp đầu nói đó, bắt đầu từ bệnh trước mắt trông thấy, như bệnh sởi, đậu, vân vân, rồi lần lượt nói đến bệnh nói thương bệnh ngoài bì-phu. Nay bắt đầu nói về bệnh sởi.

Bệnh này tưởng ai ai cũng đã từng thấy, mà trong đời người không khỏi mắc qua một lượt. Mà trẻ con hay bị nhất, bà con cũng cho là thường, ngệt mũi nhức đầu, chảy nước mắt, con nít bỏ ăn, bỏ chơi, rồi đến nóng trong vài ba ngày, phát ban từ trên đến dưới, rần rần cả mình, nóng lại càng thêm nổi sẩn, vân vân. Trong 5, 6, 7 ngày, ban lặn thì nóng cũng bớt nhưng còn ho ngặt mũi, rồi lần lần cũng bớt; Ấy chứng bệnh như vậy, ai ai cũng đã từng thấy. Song trong dân-giang có khi người ta nói sởi nhẹ sởi nặng; và có năm lại thấy nhiều trẻ con chết vì bệnh ấy nữa. Sự nặng nhẹ đó tùy theo trạng thái mạnh hay yếu của cũng tùy theo thời tiết, sởi phát nhằm lúc trời mưa rét thì hay nặng, còn phát nhằm lúc trời nắng rọi thì nhẹ. Song nặng nhẹ thế nào, cái hại ở đâu, xin coi bài sau thì sẽ biết.

(Còn nữa)
Bức Du
T. ủy thuốc

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ HƯÊ

Quan khâm-sứ Friès tới thăm tòa báo Tiếng-dân

Ngày 11 Mai, báo-báo Chủ-nhiệm nhưn nghe tin quan Khâm-sứ Friès sắp về Pháp, đến thăm ngài và nhân dịp mời ngài sang chơi sở báo. Hồi 10 giờ ngày 12 Mai, quan Khâm-sứ cùng quan chủ tòa Liêm-phòng tới nhà báo. Báo-báo chủ-nhiệm tiếp mời vào phòng khách; gặp ngày in báo nên dân đi xem máy in và khắp các nơi làm việc trong sở. Sau mời về phòng khách, đãi rượu sâm-banh. Báo-báo chủ-nhiệm nói mấy câu đại khái cảm ơn quan Khâm-sứ và quan chủ Liêm-phòng chiếu cố đến chơi, chúc quan Khâm-sứ đi đường mạnh giỏi và xin ngài về Pháp sẽ đem các điều nguyện-vọng của dân nước này bày tỏ bên Pháp đình, mong cho lòng ác-cảm của nhân-dân không vì có gì mà xuất-hiện ra được.

Quan Khâm-sứ trả lời đại khái nói rằng: ngài tại-nhiệm ở Trung-kỳ, gặp lúc trong xứ lập được nhà báo và nhà in, ngài có lòng vui và chúc cho nhà báo nhà in phát đạt; sau cũng ngài nói rằng vẫn sẵn lòng đem những hy-vọng của dân xứ này bày tỏ bên Pháp đình và vân vân...

Hoạn ngài muốn nhân tiện đi xem phòng giấy viện Nhân-dân đại-biểu, ông Nghị-trưởng (tức là báo-báo chủ-nhiệm) cũng ông Nghị-viện Nguyễn-khoa-Tăng cũng đem ngài đi. Xem xét và chuyện trò một lúc, đến 11 giờ rưỡi ra về.

(Lee King)

ĐỘC GIẢ LUẬN ĐÀN

KHÔNG RỒI MỚI ĐƯỢC HỌC!!!

Nay đã gần đến ngày thi trong các bậc học: (Kỳ thi Sơ-học yếu-học đã bắt đầu rồi) từ Trung-kỳ có nhiều trò và cha mẹ học trò đương chạy ngược chạy xuôi, kêu khổ này van nài nọ, để cầu cho con được thi. Cái vẻ thăm sầu chán nản thiệt là đáng thương! Hỏi vì sao không được thi mà phải chạy? Bởi vì trước có dự vào cuộc bãi khóa nên đã không được học mà nay cũng được không thi nữa.

Phải chi mấy trò ấy đi thi vào làm việc các công sở mà không cho, thì cũng chẳng nói làm gì: cái lòng ham làm thầy thông thầy phán đã đi-học cho ta nhiều rồi, dần bị ngân trở, có lẽ cũng không hại cho lắm. Nhưng nay lại là một việc khác: mấy trò này chỉ muốn thi lấy cái bằng Sơ-học yếu-lực, hay là cái bằng Tiểu-học để sau xin vào lớp trên cho được mà thôi. Xem vậy cũng thấy chỉ ham của học trò, mà cũng thấy cái lòng cha mẹ của học trò muốn cho con học để biết thêm ít nhiều nữa. Cái chí ấy, cái lòng ấy thiệt là đáng khen:

Người ta nói: « bay đã bỏ học một lần thì thôi, nay dần có muốn học cũng không cho nữa: làm như vậy bọn sau thấy mới kinh, không dám bãi khóa nữa »

Nói vậy là không nhớ lại tác mìn còn thơ ấu đã phạm luật trường, trái lời thầy không biết bao nhiêu lần, mà đã được đương thư. Nếu thấy mình cũng nói phạt mình cho nặng để răn kẻ khác, nghĩa là bắt mình phải chịu phạt vì các tội mà kẻ khác chưa phạm, thì mình không sao được cái địa vị ngày nay để bắt học trò mình một lần làm lại thì phải chịu ngu dốt trọn đời đâu!

Vả chúng ta lý tưởng gì, đầu pháp luật nào, miễn là không mọi rợ quá, thì không bao giờ đoạn tuyệt cái đường cũ quá tự tâm của bọn đồng lứa bao giờ. Lễ thường thì lời con cha chú, lời thầy cha: « con này nói rằng học trò bãi khóa mà có lỗi, thì lời ấy kẻ làm thầy cũng không tránh đi đường nào được.

Nhưng mà thôi, nói làm cũng vô bổ. Đây chẳng qua là ghi lại một việc để cho thiên hạ và đời sau biết rằng trong cái thời kỳ dân An-nam được nước Pháp là nước « văn minh » bảo hộ và khai hóa, thì trẻ con phải cho đủ trí « khôn »

N. N.

CÁO-BẠCH

HỘI NAM-HUNG-TỰ-NHIỆP-HỘI-XÃ

Minh chứng rằng người Việt Nam cũng có tinh thần yêu nước và lòng căm thù giặc.

Minh chứng rằng người Việt Nam cũng có tinh thần yêu nước và lòng căm thù giặc.

Minh chứng rằng người Việt Nam cũng có tinh thần yêu nước và lòng căm thù giặc.

Minh chứng rằng người Việt Nam cũng có tinh thần yêu nước và lòng căm thù giặc.

Minh chứng rằng người Việt Nam cũng có tinh thần yêu nước và lòng căm thù giặc.

Minh chứng rằng người Việt Nam cũng có tinh thần yêu nước và lòng căm thù giặc.

Minh chứng rằng người Việt Nam cũng có tinh thần yêu nước và lòng căm thù giặc.

Minh chứng rằng người Việt Nam cũng có tinh thần yêu nước và lòng căm thù giặc.

Minh chứng rằng người Việt Nam cũng có tinh thần yêu nước và lòng căm thù giặc.

Minh chứng rằng người Việt Nam cũng có tinh thần yêu nước và lòng căm thù giặc.

TỰ TƯỜNG MỚI

CHỦ-NHĨA DÂN-QUYỀN CỦA TÔN-VĂN

Bài giảng thứ hai (Tiếp theo)

Hôm nay chúng ta giảng dân-quyền thì chúng ta phải biết rõ dân-quyền là việc thế nào, đồng một loại với dân-quyền là tự do lại là việc thế nào. Dân Âu-châu từ khi tranh được tự do rồi mới có dân-quyền, cho nên chúng ta muốn giảng dân-quyền thì thế nào cũng phải biết rõ cái lịch sử tự do. Gần đây cái phong trào cách mệnh ở bên Âu Mỹ truyền đến Trung-quốc, bao nhiêu chí-sĩ cùng học-sinh Trung-quốc cũng đều xướng tự do. Họ tưởng rằng cuộc cách mệnh của chúng ta cũng học người Âu-châu tranh tự do, nói như thế thì chỉ là nghe người ta nói sao thì nói theo vậy, chứ đối với dân quyền với tự do chưa từng dụng tâm suy xét, chưa từng hiểu thấu đến nơi. Đứng cách mệnh chúng ta, chủ trương lấy chủ nghĩa tam-dân mà làm cách mệnh, chứ không phải chủ trương làm cách mệnh mà tranh tự do, ấy là có lý nghĩa sâu xa lắm.

Ngày trước cuộc cách mệnh nước Pháp lấy tự do làm khẩu hiệu, cuộc cách mệnh nước Mỹ lấy độc-lập làm khẩu hiệu, cuộc cách mệnh chúng ta thì lấy chủ nghĩa tam-dân (dân tộc, dân quyền, dân sinh) làm khẩu hiệu, ấy là đã trái bao nhiêu thời giờ, dùng bao nhiêu công phu, mới định được như thế, chứ không phải là nghe người ta nói sao thì cũng nói vậy. Vì rằng lấy một câu làm cái đầu bài để cho nhân dân cổ sức đua đánh, thì cái đầu bài ấy tất phải cần thiết cho nhân dân thì người ta mới sôi sảng theo mình.

Nếu ở Trung-quốc mà xướng cái chủ nghĩa phát tài thì nhân dân phải hoang mang, cái chủ nghĩa tam dân của bọn chúng ta cũng giống như cái chủ nghĩa phát tài.

Vì sao chúng ta không nói ngay là phát tài? Vì rằng phát tài không bao học được chủ nghĩa tam dân, mà chủ nghĩa tam dân thì bao học được chủ nghĩa phát tài. Nước Nga cách mệnh ban đầu thực hành cộng sản, cộng sản với phát tài cũng như nhau, đó là cái chủ nghĩa trực tiếp đích đáng. Còn bọn cách mệnh chúng ta chủ trương không phải là một việc, không thể đồng hai chữ phát tài mà bao hết nghĩa được, nếu đồng chữ tự do làm khẩu hiệu lại càng không đủ nghĩa nữa.

Gần đây những học-giả Âu-châu thường nói: « Người Âu-châu ở vài ba trăm năm trước liền mình bỏ mạng mà tranh tự do, làm nên những việc kinh thiên động địa, mà người Trung-quốc đến bây giờ chưa biết tự do là thế nào, xem đó thì biết người Âu-châu cái tư tưởng chính trị so với người Trung-quốc thì cao hơn nhiều, vì người Trung-quốc không giảng tự do, cho nên cái tư tưởng chính trị mới mong manh yếu đuối như thế. » Cứ như ý tôi thì lời bàn đó đều là lời không đáng.

Ngày xưa bên Âu-châu lúc dân-quyền mới phát sinh, thì họ chủ

trương tranh tự do, đến khi cái mục đích ấy đã đạt được rồi, mọi người ai cũng giương cờ cái vòng tự do của mình, tự do quá mức thành ra bao nhiêu tệ hại. Vì thế mà nước Anh có nhà học-giả tên là Dy-Lac mới lập luật rằng: « Người nào có tự do này, song không được xâm phạm cái tự do của người khác, lấy đó làm giới hạn mới là thiệt tự do, nếu xâm phạm đến tự do của người khác, thế thì không phải là tự do. » Trước kia người Âu-châu giảng tự do chẳng có giới hạn gì cả, đến ông Dy-Lac mới lập ra giới hạn, đã có giới hạn thì biết học giả Âu-châu nay cũng đã biết rằng tự do không phải là một vật như thần thánh không xâm phạm được, cho nên mới lập ra giới hạn để ngăn chế bớt đi.

(Còn nữa)

G. Q. T. X. dịch

CẨM-TÀ

Chúng tôi có ít lời trên báo chương xin cảm ơn Trước là Cổ và các Cù sau là các chức và bà con trong mấy họ Đinh-Trần-Thọ-Ninh, Cầu-Không, Thượng-Yên-Phù vào vãn... tuy đường xá xa xôi cách độ từ sông đã có lòng chiều cố đến lui và đưa đám xát và thân sinh chúng tôi được mọi sự hoàn toàn an hảo. Chúng tôi lấy làm đôi ơn vô cùng, và đương lúc ấy chúng tôi bái tạ. Có điều gì sai sót xin tha lỗi cho chúng tôi, chúng tôi lấy làm đa tạ vô cùng.

PAUL JOSEPH PHAN
Serice Forestier
Cung cấp gia quyền.

VIỆC THỀ GIỚI

A-ĐÔNG TÀU

Tin báo Tàu

Ngày 5 Mai 1925

Việc quân Nhật và quân Trung-hoa ở T-nam. — Có tin Thượng-hải báo rằng: Hồi 10 giờ ngày 3 Mai, quân Nhật ở T-nam có ý gây chuyện xảy ra sự xung đột, quân Trung-hoa bị chết và bị thương hơn 800 người, nhân dân bị chết hại rất nhiều.

Chính phủ Nam-kinh có tiếp được điện của Tướng giới Thạch báo rằng: Quân Nhật dùng súng bắn phá quan thự của Trung-hoa ở T-nam quân dân bị chết hại rất nhiều.

Ở Thượng-hải có tin rằng Viên Chủ nhiệm Ngoại giao của Nam quân bị quân Nhật bắt mất tại một nơi, chết ngay lập tức, các quan của cấp bị quân Nhật làm nhục. Đã cử Ngoại giao Tổng trưởng là Hoàng-Phu giảng nghị với Chính phủ Quốc gia cách nghiêm trọng, yêu cầu phải lập tức triệt binh, trừng trị kẻ hành hung, xin lỗi và bồi thường. Chính phủ Quốc gia định trả ngày 5 Mai một cuộc Hội-Nghị khẩn cấp để bàn cách đối phó.

Nơi làm việc của Hoàng-Phu cũng bị sự công kích có ít chửi.

Ngày 4 Mai ở Thượng-hải lại có tin rằng: Hồi 10 giờ ngày 3 Mai, quân Nhật ở T-nam có ý muốn gây sự, ở trên đường Tô-mã gần Ngụy gia-trung, quân Nhật cầm chỉ Nam quân đã tay không cũng không được qua đó, có một người lính Nam quân bắt vãn vì có làm sao thì vài người lính Nhật liền giơ súng bắn, Nam quân bị chết đến vài mươi người, nhân dân cũng bị thương, họ thấy vậy liền bỏ chạy, lộn lộn cả, các cửa hàng buôn bán với vàng đồng của Quân Nhật lại đem lưới sắt vây bọc chung quanh, cấm người Trung-hoa không được qua lại, chung quanh phòng tuyến, họ thấy có người Trung-hoa là bắn súng liền, và lại bắn súng máy, súng trái phá đã ra ngoài, binh lính Trung-hoa cũng bắn súng để đối địch lại. Tướng giới Thạch hạ lệnh

cấm không cho Nam quân bắn súng nữa. Hoàng-Phu cũng yêu cầu quân Nhật phải thôi không được bắn súng, nhưng quân Nhật vẫn cứ bắn dữ, mãi đến 9 giờ tối mới thôi. Tướng giới-Thạch liền đang cho tra xét số người chết là bao nhiêu để tiện việc giao thiệp.

Các nhà quân sự đương cục Nhật-ban đã từ Thiên Tân cử đi một đội xe thiết giáp và chở một đại đội quân Nhật đến T-nam.

Cái nguyên do xảy ra việc xung đột này thì chưa được rõ hẳn ra làm sao. Song cứ lấy cái lẽ công nhiên mà xét thì cái mối sinh sự ra chính là do người Nhật, vì T-nam không phải là địa giới, nếu bảo là vì sự bảo hộ kiều dân Nhật, mà phải mang quân đến, thì trước khi Nam quân đến đó đã tuyên ngôn là xin chịu trách nhiệm bảo hộ sinh mệnh và tài sản của kiều dân ngoại quốc. Các nước không nước nào mang quân đến, chỉ một mình nước Nhật cứ có ý đem quân vào, nếu chẳng định sinh sự thì sao lại làm như thế. Sau nữa, cứ xem như dư luận của người ngoại quốc ở đó một việc việc người Nhật đem binh đến Sơn đông làm trái lẽ, thì đã rõ vậy. Xét ra người Nhật sẽ đi có ý làm như thế, là vì người Nhật có nhiều quyền lợi ở phía Bắc Trung-hoa, sợ Nam quân lấy được miền Bắc thì quyền lợi sẽ không khỏi bị tổn thất. Nay vì thế lại xảy ra việc giao thiệp to này, không rõ rồi sau sẽ kết quả ra làm sao.

(Lược theo T. N. D. B.)

Vô tận địa

Nhật Bản với Trung Hoa

Tin Đông kinh, ngày 10 tháng 5. — Những ham đội của Nhật ở miền Đông Dương từ đó thêm vào để bảo hộ kiều dân Nhật ở Hán khẩu và Thượng hải. Một chuyến tàu liệt-quốc đi từ T-nam nhỏ đã đến Thanh đảo ngày thứ ba, đem 28 người ngoại quốc tránh nạn tới: các viên lãnh sự vẫn ở lại công thự để phòng sự xung đột thứ hai.

Nghị-viện Nhật đã triệu tập hội nghị hội nghị. Có lẽ Chính phủ sẽ trình Nghị viện chuẩn y nghị án về việc xuất quân binh sang Trung-hoa, nếu Nam quân và Bắc quân thỏa hiệp với nhau để chống lại Nhật bản. Nhật quyết không chịu liệt cường can thiệp trong các vấn đề Trung-hoa này.

Tại chính bộ trưởng đã từ cách chỗ bực sang Sơn-dông để sang vào quân phi. Các giới định nghiệp đều tán thành việc xuất binh và xin phải tìm cách giải quyết cho xong xuôi.

Tin Bắc kinh ngày 10. — Trường-tác Lâm đã điện gửi thông cáo cho tất cả các phe chiến tranh Trung-hoa, yêu cầu đình chỉ công kích để liệu cách giải quyết cho hòa bình.

Tin Thượng-hải ngày 10. — Nhật bản đã yêu cầu Nam quân trả tiền phạt viên tự vệ của họ trong việc giết người Nhật, thu khi giới các đạo binh ấy, đình chỉ việc biểu tình bãi Nhật, rút Nam quân ra 10 km khỏi đường xe lửa Giao Tế. (Giao châu đến T-nam) Quốc dân đảng không chịu mấy yêu cầu ấy và Nam quân đã đánh quân Nhật và làm nổ mìn một nhà chứa thuốc súng và bắn rơi mất hai cái tàu bay ném bom của Nhật.

Lữ đoàn Negoya gồm 13.000 người đã sắp sửa khởi hành.

Tin Thượng-hải ngày 11. — Nhật nay quân Nhật chiếm giữ được 1 vòng rộng ra về phía đường xe lửa Giao Tế mỗi bên là 10 km. Tình hình có khác hơn. Có tin địch xác rằng Trường-tác Lâm đã yêu cầu Nam quân đình chỉ công kích.

(Theo arip)

Tin Đông kinh ngày 8. — Nhật bản đã định đem 13.000 người để chiếm giữ T-nam phủ và đường xe lửa Giao Tế. Tướng giới Thạch đã điện cho các nhà báo rằng: « Quân Nhật tự tiện bắn súng vào binh lính và lương dân ta là đã biểu thị một cách làm nhục nước Trung-hoa. Tôi đây là người cách mệnh, không thể cứ chịu được. Tôi yêu cầu các báo phải tố cáo cái thái độ hung hãn tàn bạo của Nhật bản cho thế giới biết.

(Theo Impartial)

Tin Thượng-hải ngày 9. — Có tin rằng các người Trung-hoa làm việc ở các nhà Nhật bản ở miền Thượng hải đã bãi công và đã bắt đầu làm Tổng hạ công trong các xưởng máy sợi và các nhà máy Nhật khác.

Tin Manila, ngày 9. — Mấy nghìn phu thương Hoa kiều ở Phi luật tân đã quyền một món tiền lớn phòng khi Quốc dân đảng có chiến tranh với Nhật bản. Một nghìn thanh niên Hoa kiều đã nguyện nếu có xảy chiến tranh thì sẽ đầu quân theo Tướng giới Thạch.

(Impartial)

AU-MỸ PHÁP

(Tin ngày 10, 11 tháng 5)

Tại Hà nghị viện. — Các nghị viên về đoàn Cấp tiến đã được đề nghị giữ chương trình chính kiến và trách vụ trong Nghị viện như cũ. Họ sẽ thành một đoàn thể thống nhất, nhưng cũng sẽ hợp tác với đoàn xã hội cấp tiến.

Ông Ménétrier không được cử. — Ông Ménétrier công sản hiện đương có án bị giam ở nhà ngục Fresne xin phiên án ở Đại thẩm viện không được. Về tự nhiên sự truyền cử ông không có hiệu lực nữa.

Phiên xử án các đảng nhân tự trị. — Phiên án này vẫn còn tiếp. Các người bị cáo bị hỏi về việc nhận tiền để cử động ở đầu không khai được rõ ràng. Hiện có 350 người làm chứng. Có lẽ còn lâu lắm mới biện luận xong.

(Theo arip)

ANH

(Ngày 8 tháng 5)

Nữ quyền. — Es nghị viện đã ưng chuẩn nhất định đạo luật cho đàn bà từ 12 tuổi trở lên được quyền đầu phiếu.

(Theo arip)

Thất nghiệp. — Ngày 30 tháng 4 vừa rồi số thất nghiệp là 1.136.000 người; thế là nhiều hơn tuần lễ trước 73.715 người và nhiều hơn hồi này năm trước 114.272 người.

(Impartial)

HOA-KY

(Tin ngày 9 tháng 5)

Thêm chiến hạm. — Ủy hội Hải quân tại Thượng nghị viện đã ưng chuẩn cái chương trình đóng chiến hạm do Hội nghị viện quyết nghị rồi. Chương trình dự định đóng 15 chiếc tuần dương hạm nhẹ và một chiếc tàu mang máy bay.

(Theo Arip)

Cùng các Cò-dòng ở Thanh-hoa

Cò phiếu như định của các ngài, Công-ty đã gửi cho ông Nguyễn-Trác, Đại-liều ở phố Lô-clum nhỏ giao lại, vậy xin các ngài đem biên lai tạm đến đó mà đổi lấy cò phiếu như định cho cộn tiện.

HUYỀN-THỨC-KHANG
Công-ty

TRUNG-BẮC-BỘ HÓA-XA CHI-NAM

Bản quán mới xuất bản quyển sách « Trung Bắc bộ hóa xa chi nam » đường từ Tourane ra Bắc cả chữ Pháp và chữ Nam, chép giá hành khách, giá chợ hàng, hạng nào bao nhiêu, một giồng từ trong ra, một giồng từ ngoài vào, rất là rõ ràng. Sách đóng như kiểu giấy cũn cước, nghĩa là muốn xem thì mở ra, xem xong xếp nhỏ lại bỏ vào túi, thật là tiện cho hành khách.

Sách bán tại Bản-quán, giá 0\$30 ở xa xin gửi tiền cước.

Nhà in Tiếng Dân

Đã tiện, lại lợi, lại chắc chắn trăm bề

Đồng bào ở Trung-kỳ ai cũng còn nhớ mấy năm về trước, ai có xe hơi đem đi bảo hiểm, thì phải chịu: giá cao, và gặp nhiều điều bất tiện. Đến khi ông Phạm-Diệm mở hiệu Bảo-liêm ở Quinhon thấy ngày một sự tiện lợi đáng kể. Trước phải trả 7\$50 hay là 1\$500 một người hành khách, thì tự do và sau chỉ mất có 2\$500 hay là 1\$500 mà thôi. Hay thay! sự cạnh tranh trong thương cuộc, rất ích lợi cho thế gian ngày nay. Phong vận những nhà Bảo-liêm khác, họ biết về sau gặp đâu tai rủi, thương bởi thế nào) cũng có đôi cho gần theo giá 2\$500 và 1\$500, thì lại nghe ông Phạm-Diệm sắp trừ xuống còn có đồng-một, đồng-hai (1\$10, 1\$20) một người hành khách mà thôi.

Như vậy, chủ xe cần chỉ phải đi đâu, tìm ai cò làm lái, đến hàng ông Diệm, hiện thời giá rẻ, làm mau, điều là rõ rõ có ông ta ký kết, lúc hiểm nguy có ông ta xét tra, có phải đi tiện lại lợi lại chắc chắn trăm bề không?

VƯƠNG-TRUNG-NHON công-ty.

Chữ cò xe kinh cáo



Ngực nặng
Không thở được

THUỐC SIROP HAYN

GIÁ LÀ 1\$80

PHARMACIE MONTÈS - HANOI

NHÀ ĐÔNG DƯỢC HÀ NỘI

THUỐC GÌ TIÊU TRỪ ĐƯỢC BÁCH BỆNH?

THỨ ẤY LÀ DẦU-THƯƠNG-HẢI

Hiệu con BƯỚM BƯỚM

Cửa Hiện thuốc ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG 46 boulevard Tông-Độc-Phương, CHOLON — Chi-Điểm 47 Phố hàng Đường, HANOI

GIÁ MỖI VE 0\$25 (có phước sẽ được thưởng)

Đến nay chuyên trị: Cảm mạo, thương phong, sốt mồi, rức đầu, nôn, mửa, đau bụng đầy hơi, say sảng, chóng mặt, thổ tả, các chứng vừa bít vừa nóng khô, ngày tức thì

Nhưng nơi Đại-tự: ĐÔNG-AN, Nhựt-trang — TÂN-DUỆ-SANG, Phan-rang — ĐỨC-XUÂN-LONG, Dalat — TRUNG-HÒA-BUÔNG, Ninh-hóa — VINH-THÁI, Tuyên — CHÂN-XUÂN-LỢI, Tam-bộ — ANH-LỢI, Fajo — ĐÔNG-HIÊN, VAN-ICH, Huế — QUẢNG-TƯỜNG, Quảng-trị — THUẬN-LONG, Đồng-nghệ.



